TCT LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC
CÔNG TY CP BỘT MỲ VINAFOOD 1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: 125/BC-VNF1FLOUR–HĐQT

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

PHẦN 1
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Tình hình kinh tế xã hội năm 2025

Về tình hình thế giới, cuộc chiến Nga – Ukraina bước sang năm thứ 4 tiếp tục ảnh hưởng đến nguồn cung cấp lúa mỳ giá rẻ cho thế giới khiến giá lúa mỳ vẫn ở mức cao. Cuối năm 2025, tình trạng khan hiếm ngoại tệ cũng khiến tỷ giá đô la Mỹ tăng cao có lúc lên đến 26.500đ/1usd khiến chi phí tài chính tăng đối với doanh nghiệp nhập khẩu. Xung đột Trung Đông lan rộng giữa Israel và các nước trong khu vực điển hình là Iran đã khiến giá dầu tăng cao tác động đến chuỗi vận tải toàn cầu. Nước Mỹ bước vào kỷ nguyên Trump 2.0 với vô số các quyết sách gây tranh cãi từ thuế quan, rút khỏi các cam kết quốc tế đến thay đổi các chính sách đối ngoại lớn làm dịch chuyển trật tự quốc tế. Căng thẳng thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc tiếp tục đặc biệt dưới thời Tổng thống Mỹ Donald Trump khiến tình hình kinh tế thế giới chịu nhiều ảnh hưởng. Năm 2025 cũng chứng kiến là năm nóng nhất lịch sử, nhiệt độ trung bình toàn cầu nằm top 3 cao nhất kể từ năm 1850, các đợt bão, lũ lụt, cháy rừng khiến nhiều khu vực bị thiệt hại về người và kinh tế nặng nề trong đó có Việt Nam.

Về tình hình trong nước, năm 2025 GDP Việt Nam tăng trưởng 8,02% là một tín hiệu khích lệ trong đó quý IV đạt 8,46% cao nhất gia đoạn 2011-2025. Tình hình lạm phát được kiểm soát tương đối tốt cho đến cuối năm. Năm 2025, Việt Nam nhập khẩu 5,45 triệu tấn lúa mì chủ yếu từ Úc, Brazil và Mỹ trong đó lúa mỳ nhập khẩu để sản xuất thực phẩm khoảng 2,5 – 3 triệu tấn trong đó khoảng 40% dành cho các nhà máy sản xuất mì tôm, biscuit và bánh mì công nghiệp, 30% tiêu thụ trong các tiệm bakery, 15% dành cho khu vực công nghiệp, TACN, 5% tiêu thụ trong hộ gia đình.

Nhìn chung năm 2025 là tiếp tục là năm khó khăn của ngành bột mỳ với sự sụt giảm nhu cầu trong một số phân khúc như mì tôm, bánh mì truyền thống. Công ty đã cố gắng vượt qua khó khăn, duy trì sản xuất và đạt được những kết quả như sau:

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025:

2.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2025	% Thực hiện so với kế hoạch
1	Tổng lượng mua vào	Tấn	76.472	77.000	99%
2	Tổng giá trị mua vào	Tr.đồng	574.307	602.500	95%
3	Tổng lượng bán ra	Tấn	73.451	78.000	94%
3.1	*Tr. đó:* *Gạo, tấm*	*Tấn*	*1.501*	4.000	38%
3.2	*Bột*	*Tấn*	*46.842*	50.000	94%
3.3	*Lúa, khác*	*Tấn*	*25.108*	24.000	105%
4	Tổng doanh thu	Tr.đồng	644.652	700.000	92%
4.1	*Tr.đó:* *Doanh thu gạo, tấm*	*Tr.đồng*	16.611	50.200	33%
4.2	*Doanh thu bột*	*Tr.đồng*	454.811	500.000	91%
4.3	*Doanh thu: lúa, cám, dịch vụ, khác, tài chính và TN khác*	*Tr.đồng*	173.226	149.800	116%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.706	4.655	101%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.682	3.724	99%
7	Nộp Ngân sách	Tr.đồng	33.031	37.549	88%
8	Thu nhập người lao động	Tr.đ/n/t	13,79	10,32	134%
9	Chia cổ tức (50,61%)	Tr.đồng	1.863	1.862	100%

2.2. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình hoạt động:

2.2.1. Thuận lợi:

- Tiếp tục nhận được sự ủng hộ của khách hàng và các tổ chức tín dụng để duy trì thị trường, ổn định nguồn vốn với lãi suất tốt phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Nghiên cứu phát triển thêm nhiều sản phẩm mới, đưa ra thị trường thành công được khách hàng đánh giá cao. Một số phân khúc lâu nay Công ty chưa có thị phần như bánh bao, bánh kẹo cao cấp, bimbim cao cấp, mì vằn thắn... nay đã được khách hàng biết đến và ủng hộ.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tìm kiếm được nhiều bên bán lúa mì tại các quốc gia xuất khẩu để có thêm lựa chọn về giá cả và chất lượng. Tăng cường trao đổi với các chuyên gia trong và ngoài nước để nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Công ty đã bán gần 8.300 tấn lúa cao nhất từ trước tới nay góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận.

- Dây chuyền công nghệ thường xuyên được bảo trì, bảo dưỡng tốt, vận hành hợp lý khoa học qua đó vừa giảm chi phí sửa chữa, thay thế vật tư vừa tăng tỷ lệ thu hồi bột. Công ty đã đẩy mạnh công tác đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, tự động hóa và công nghệ cao.

- Tăng cường tuyển dụng các nhân sự có chuyên môn cao, tạo sự kết nối tốt giữa khu vực sản xuất và kinh doanh giúp Công ty có sự phản ứng kịp thời nhạy bén với thị trường.

- Công nợ phải thu đã được nỗ lực đôn đốc, thu hồi từng bước giảm dần dư nợ quá hạn phải thu. Vài năm gần đây, Công ty đã chấm dứt tình trạng công nợ trên 3 tháng.

- Duy trì mối quan hệ với 04 tổ chức tín dụng có uy tín là BIDV, Vietinbank, Vietcombank và MBbank đã giúp ổn định nguồn vốn vay, cạnh tranh để có lãi suất tốt. Dòng tiền được luân chuyển thanh toán nợ hợp lý qua đó hạn chế được chi phí lãi vay.

2.2.2. Khó khăn:

- Tỷ giá đồng đô la Mỹ quý III và quý IV tăng cao khiến chi phí tài chính tăng so với các năm trước. Một số hợp đồng chốt tỷ giá thời điểm nhận nợ cao hơn tỷ giá tính toán trong phương án kinh doanh khiến lợi nhuận thực tế thấp hoặc không có lợi nhuận.

- Cơ hội mua lúa hàng xá tại miền Bắc ngày càng ít do các đối thủ mua cả tàu ra Bắc nên Công ty phải mua hàng xá về cảng phía Nam sau đó vận chuyển ra Bắc dẫn đến chi phí cao, hao hụt vận chuyển lớn hoặc mua hàng container về cảng Hải phòng với chi phí lớn, khối lượng nhỏ, chất lượng không đồng đều.

- Các nhà máy đối thủ đều mở rộng công suất đưa ra nhiều chính sách nhằm giành giật thị phần trong đó có thị phần của Công ty.

- Dây chuyền máy móc đầu tư từ năm 2003 và 2011 đều đã cũ với công nghệ phối trộn nguyên liệu lạc hậu, hay hỏng hóc và thiếu chính xác nên việc đảm bảo chất lượng ổn định (một nguyên tắc sống còn trong sản xuất nguyên liệu) rất khó khăn trong việc tạo ra những sản phẩm cao cấp, lợi nhuận tốt.

- Hệ thống kho thành phẩm, kho nguyên liệu xuống cấp không đảm bảo chất lượng hàng hóa được bảo quản.

3. Công tác đầu tư xây dựng

Trong năm 2025, Công ty đã đầu tư mua sắm, nâng cấp một số hạng mục phục vụ cho sản xuất kinh doanh gồm 06 tài sản cố định với tổng giá trị tài sản cố định đã hoàn thành đưa vào sử dụng 1.478 triệu đồng.

Đánh giá, nhận xét về thực hiện công tác đầu tư các Dự án:

1. Tình hình thực hiện dự án: Một số dự án lớn còn kéo dài như dự án đầu tư Hệ thống trộn bột mỳ thành phẩm. Một số dự án đầu tư kịp tiến độ đáp ứng yêu cầu sử dụng cấp bách như sửa chữa nhà kho, văn phòng, đầu tư xe nâng, máy dỡ bao...

2. Công tác quản lý dự án: Nhân sự chuyên trách đầu tư chưa thực sự đáp ứng yêu cầu quản lý nên khiến một số dự án bị chậm tiến độ. Một số trưởng bộ phận không có chuyên môn đầu tư nên cũng gặp nhiều khó khăn khi đưa ra quyết định.

3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin: Một số báo cáo còn chậm.

PHẦN 2
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

1. Bối cảnh chung năm 2026

1.1 Tình hình thế giới và Việt Nam

Đầu năm 2026 tình hình thế giới vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, cuộc chiến Nga – Ukraina chưa rõ có thể kết thúc, cuộc chiến Mỹ, Israel – Iran nổ ra làm giá dầu tăng cao đột biến ảnh hưởng đến chi phí vận tải và giá lúa mỳ. Sự bất ổn tại khu vực Trung Đông cũng khiến hàng hóa lưu thông qua khu vực gặp trở ngại khiến khả năng mua lúa từ Châu Mỹ gặp khó khăn. Do biến đổi khí hậu, thiên tai sẽ tiếp tục xảy ra đầy bất ngờ với sức tàn phá lớn. Việt Nam cũng chịu ảnh hưởng lớn từ cuộc chiến Mỹ -Iran. Tại thời điểm báo cáo, giá dầu có lúc đã tăng đến 50-60% so với trước cuộc chiến. Giá cả mọi mặt hàng đều tăng trong đó có các nguyên liệu đầu vào của Công ty như nhiên liệu, bao bì, phụ gia, cước vận tải, nhân công...

1.2 Tình hình doanh nghiệp

1.2.1 Thuận lợi

- Một số sản phẩm đã khẳng định chỗ đứng trên thị trường với thương hiệu Hồng Yến, Phượng Hoàng Xanh, Sông Lam Thái Bình, HQ8.
- Tiếp tục duy trì lượng khách hàng thân thiết và từng bước mở rộng sang phân khúc bột cao cấp. Duy trì mạng lưới nhà cung cấp vật tư, nguyên liệu, vận tải tin cậy với giá cả luôn cạnh tranh.
- Xúc tiến mở rộng thị phần nhóm khách hàng sản xuất bánh kẹo công nghiệp.
- Công nợ bán hàng trả chậm đã được rút ngắn thời gian trả tiền, giảm chi phí tài chính.
- Xây dựng đội ngũ nhân lực mới chất lượng cao, nhân lực trẻ kế cận được đào tạo.

1.2.2 Khó khăn

- Thị trường bột mỳ sẽ tiếp tục chứng kiến sự tăng trưởng chậm do ảnh hưởng của giá cả leo thang. Năm 2026 tiếp tục chứng kiến sự cạnh tranh thị trường khốc liệt nhất giữa các nhà máy sản xuất bột mỳ. Các yếu tố khách quan như tỷ giá cao, lãi vay cao, thiên tai…sẽ là những yếu tố tiêu cực trong năm 2026.
- Cơ hội mua lúa hàng xá ngày càng ít, Công ty phải mua nguyên liệu hàng container với chi phí cao hơn và chất lượng kém ổn định hơn. Việc kho chứa hạn chế nên Công ty không thể nhập số lượng lớn ảnh hưởng đến chi phí và chất lượng ổn định của nguyên liệu, làm giảm hiệu quả kinh doanh.

- Một số chính sách mới của nhà nước về lương và thuế sẽ có hiệu lực làm tăng chi phí.

- Tài sản kho tàng tại Nhà máy Hưng Quang khai thác đã lâu xuống cấp, hỏng hóc, một số khách thuê hiện đã trả lại tài sản.

- Công nợ trả chậm là đặc thù của ngành kinh doanh bột mì nhưng cũng là vấn đề mà Công ty cần tập trung xử lý. Việc cân đối được lợi ích của việc thúc đẩy sản lượng tiêu thụ và đôn đốc thu hồi công nợ kịp thời hiện vẫn đang là bài toán khó.

- Công ty đang áp dụng phương thức thanh toán L/C từng bước đàm phán với khách chuyển sang TT với chi phí thấp hơn tuy nhiên cũng chỉ một số đối tác chấp nhận.

2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

Với những yếu tố tiêu cực từ cuộc chiến Trung Đông, vật giá tăng cao, tỷ giá, lãi suất đều tăng sẽ tác động mạnh đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2026. Trên cơ sở các yếu tố thực tế tác động trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh nêu trên, qua đánh giá phân tích xu hướng và kì vọng đạt tăng trưởng bình quân của ngành sản xuất bột mỳ, Công ty đề xuất một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2026 cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
1	Tổng lượng mua vào	Tấn	100.300	
2	Tổng giá trị mua vào	Tr. đồng	639.550	
3	Tổng lượng bán ra	Tấn	100.000	
3.1	*Trong đó:* *Gạo*	*Tấn*	*4.000*	
3.2	*Bột*	*Tấn*	*50.500*	
3.3	*Lúa, cám, nông sản, khác*	*Tấn*	*45.500*	
4	Tổng doanh thu	Tr.đồng	776.340	
4.1	*Tr.đó:* *Doanh thu gạo*	*Tr.đồng*	41.150	
4.2	*Doanh thu bột*	*Tr.đồng*	490.860	
4.3	*Doanh thu: lúa, cám, dịch vụ, khác, tài chính và TN khác*	*Tr. đồng*	*244.330*	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.900,0	

TT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.920,0	
7	Nộp Ngân sách	Tr.đồng	31.700	
8	Thu nhập người lao động	Tr.đ/n/t	10,97	
9	Chia cổ tức (50%)	Tr.đồng	1.960,0	

3. Một số giải pháp để thực hiện mục tiêu đề ra

3.1 Công tác mua, bán nguyên liệu

- Cần tính toán thời điểm bổ sung lúa hợp lý do tình hình giá lúa biến động mạnh.
- Phối hợp với Công nghệ và R&D để có các phương án sử dụng lúa hợp lý nhất, giá thành thấp nhất.
- Tính toán thời điểm mua kỳ hạn hợp lý để tránh rủi ro lãi suất tăng cao.
- Đàm phám với đối tác để lựa chọn phương thức thanh toán với chi phí thấp hơn phương thức hiện nay.

3.2 Công tác bán hàng

- Duy trì và mở rộng mạng lưới khách hàng hiện có.
- Đa dạng hóa sản phẩm bán ra.
- Nâng cao năng lực nhân sự mảng kinh doanh.
- Đẩy mạnh công tác bán lúa trong nước.
- Xây dựng cơ chế đãi ngộ, thưởng, phạt nhằm tăng sự giám sát cũng như khích lệ.

3.3 Công tác đầu tư

- Tập trung triển khai các dự án đầu tư đã lên kế hoạch.
- Đầu tư hệ thống phối trộn bột, đầu tư máy móc thí nghiệm trong phòng Lab.
- Triển khai hệ thống silo nguyên liệu tại Nhà máy Bảo Phước để chất lượng lúa được tốt hơn.
- Trong năm 2026, Công ty có kế hoạch đầu tư mua sắm phương tiện, máy móc phục vụ sản xuất kinh doanh đã được Tổng công ty phê duyệt. Tuy nhiên, trước yêu cầu mới ngày càng cao về ATVSTP và công nghệ đòi hỏi Công ty phải linh hoạt, đầu tư nhiều hơn phục vụ sản xuất kinh doanh.

Đơn vị: triệu đồng

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn dự kiến	Kế hoạch giải ngân 2026	Kế hoạch vốn đầu tư thực hiện năm 2026	Ghi chú
1	Đầu tư xây dựng hệ thống trộn bột mỳ thành phẩm	Nhà máy Bột mỳ Bảo Phước		Vốn chủ sở hữu của Công ty và vốn vay	30%	13.000	Dự án 2024 chuyển sang
2	Đầu tư 03 silo 1.000 tấn	Nhà máy Bột mỳ Bảo Phước	20.000	Vốn chủ sở hữu của Công ty	3%	500	
	Tổng cộng		**20.000**			**13.500**	

3.4 Công tác tài chính kế toán

- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, phân công bố trí công việc kế toán các nơi một cách hợp lý, kiểm tra, hướng dẫn công tác kế toán tại các nhà máy. Đổi mới công tác kế toán để tối ưu hóa công việc, kịp thời cung cấp, báo cáo số liệu đáp ứng yêu cầu của quản lý.

- Theo dõi đôn đốc thu hồi công nợ khách hàng, giảm vốn bị khách hàng chiếm dụng vốn. Hoàn thiện phần mềm kế toán. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, đào tạo nghiệp vụ để nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận kế toán.

- Nâng cao năng lực nhân sự quản lý bộ phận kế toán.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cân hàng hóa.

- Bám sát thực tế sản xuất để kiểm soát tốt chi phí. Phối hợp với bộ phận Đối ngoại để tính toán thời điểm vay vốn phù hợp.

- Tham mưu đề xuất các phương án sử dụng nguồn vốn hiệu quả, an toàn.

3.5 Công tác tổ chức lao động

- Hoàn thành thang bảng lương mới cho doanh nghiệp.

- Tăng cường tuyển dụng nhân sự có trình độ tay nghề để bổ sung nhân lực cho sản xuất. Mạnh dạn tuyển dụng, đãi ngộ nhân sự giỏi có trình độ và bồi dưỡng nhân sự trẻ, kế cận.

- Tăng cường tổ chức các khóa đào tạo nâng cao trình độ cho nhân viên toàn Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần Bột mỳ Vinafood 1, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, công tác đầu tư phát triển năm 2025.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, một số giải pháp để thực hiện mục tiêu đề ra năm 2026.

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và đầu tư phát triển năm 2026 theo tình hình thực tế (nếu có).

Trân trọng cảm ơn!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

M.S.D.N: 0107151097 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT MỲ VINAFOOD 1 - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

GIÁM ĐỐC
Phùng Thanh Long